

Số: 04/QĐ-THPTAHH

Hải Hậu, ngày 10 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026
của trường THPT A Hải Hậu

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT A HẢI HẬU

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1838/QĐ-SGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trường THPT A Hải Hậu theo biểu số 2 Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Tổ trưởng tổ Văn phòng, bộ phận tài vụ, các tập thể và cá nhân có liên quan tổ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (Để báo cáo);
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Thị Dung

Điều số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THPT A Hải Hậu

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 04/QĐ-THPTAHH ngày 10/01/2026 của trường THPT A Hải Hậu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	23.534
I	Nguồn ngân sách trong nước	23.534
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	23.534
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	18.831
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.703

Số: 1838/QĐ-SGDĐT

Ninh Bình, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo chi tiết số liệu theo biểu số 48 và 49 đính kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Căn cứ vào dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực V;
- Các phòng giao dịch KBNN khu vực V;
- PGĐ: Ngô Quang Tuệ;
- Lưu: VT, TC;

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Dũng



Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình

Chương: 422

PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường THPT A Hải Hậu

Biểu số 48

Mã số (ĐVSDNSNN):

1014094

Mã KBNN nơi giao dịch:

1324

(Kèm theo quyết định từ số 1838/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số
A	B	C
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	23.534
1	Thu sự nghiệp	2.138
	- Học phí	2.138
	- Thu dịch vụ khác	
2	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Loại 070-074)	23.524
	- Kinh phí giao tự chủ (1)	18.831
	Trong đó: Kinh phí tiền thưởng	925
	- Kinh phí không giao tự chủ (2)	4.693
3	Sự nghiệp khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (gia hạn phần mềm)	10

Ghi chú:

(1) Kinh phí giao tự chủ bao gồm: Quỹ lương, chi định mức xác định trên số biên chế được cấp có thẩm quyền giao với mức lương cơ sở 2.340.000 đồng; kinh phí tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ; lương, các khoản đóng góp và chi định mức lao động hợp đồng về chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

(2) Kinh phí không giao tự chủ bao gồm:

- Kinh phí mua sắm thiết bị và bảo hiểm PCCC 20 triệu đồng; kinh phí cải tạo, nâng cấp, sửa chữa công trình 2.300 triệu đồng.

- Kinh phí chính sách an sinh xã hội (hỗ trợ học sinh đóng học phí, hỗ trợ chi phí học tập, học bổng học sinh khuyết tật ...) 2.163 triệu đồng; kinh phí dạy học sinh khuyết tật 192 triệu đồng; kinh phí mua sắm trang phục Dân quân tự vệ 18 triệu đồng; các hoạt động giáo dục và nhiệm vụ khác.